

Số: 150/2020/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Bảo, ngày 21 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 160/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Vũ Ngọc Q; nơi cư trú: Xóm 2, LN, xã VP, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn*: Chị Bùi Thị T; nơi cư trú: Xóm 2, LN, xã VP, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Ngọc Q và chị Bùi Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Ngọc Q và chị Bùi Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Q và chị T có 02 con chung là Vũ Thế V, sinh ngày 22 tháng 9 năm 1997 và Vũ Thị Diệp K, sinh ngày 13 tháng 11 năm 2007. Hiện con chung Vũ Thế V đã trưởng thành đủ 18 tuổi, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Khi ly hôn, anh chị thoả thuận: Giao con chung Vũ Thị Diệp K cho chị T trực tiếp nuôi

dưỡng, anh Q có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 1.000.000 (Một triệu) đồng/01 tháng kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành bản án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Anh Q và chị T không yêu cầu giải quyết, Tòa án không xét.

- Về án phí: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Vũ Ngọc Q nhận nộp cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai số 0008194 ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Anh Q đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã VP, huyện Vĩnh Bảo;
- Các đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Duy Việt